

BioGenic Sallic-210

I. Giới thiệu

Axit salicylic đã được giới thiệu trong các sản phẩm mỹ phẩm khác nhau dựa trên tác dụng có lợi của nó đối với làn da. Axit salicylic đã được sử dụng từ những ngày đầu của da liễu để cải thiện tình trạng da xấu và vảy. Tác dụng chính của axit salicylic trong các ứng dụng mỹ phẩm là chống mụn trứng cá, chống vi khuẩn và tác dụng tiêu sừng

II. Xuất xứ : Hàn Quốc

III. Trạng thái :

Thông số kỹ thuật	Giá trị
Trạng thái vật lý	Bột trắng
Giá trị pH	>4
Hàm lượng hoạt chất	46-56%
Độ tan	Tan trong nước

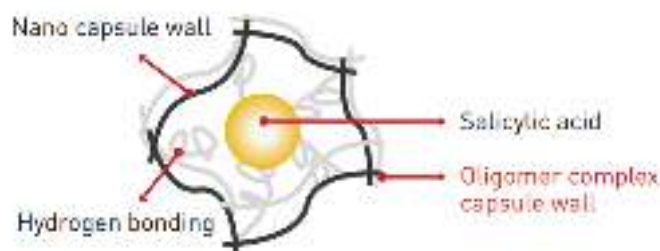
IV. Cơ chế hoạt động :

Độ tan trong nước của Salicylic Acid:

Axit salicylic có giới hạn ứng dụng đối với công thức mỹ phẩm không chứa cồn, do khả năng hòa tan kém trong nước và gây kích ứng da. BioGenic Sallic-210 có nồng độ axit salicylic cao (50%) và nó có thể hòa tan trong nước. Ngoài ra, BioGenic Sallic-210 cho phép tạo ra công thức không chứa cồn mà không gây kích ứng da.

Công nghệ hòa tan:

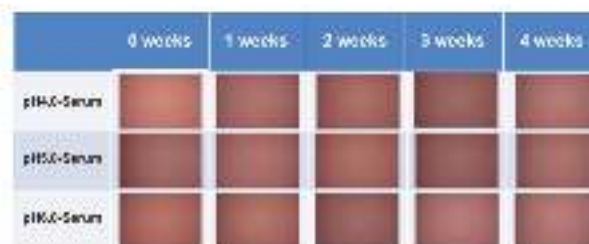
Axit salicylic hòa tan kém trong nước, để trở nên hòa tan hoàn toàn trong nước, các nhà khoa học đã chế thành viên nang phức hợp oligomer.



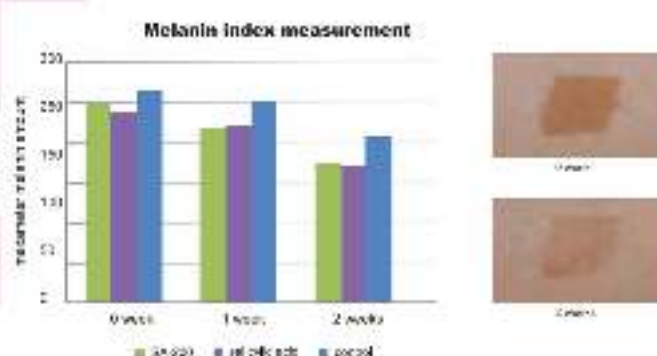
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN BÁ

Tính ổn định:

Màu không bị đổi khi sử dụng 5% công thức huyết thanh BioGenic SA-200 (2% hoạt tính) trong 4 tuần ở 50 ° C. Không thấy kết tủa khi được quan sát thấy qua kính hiển vi quang học (X400) trong 5% công thức huyết thanh BioGenic SA-200 trong 4 tuần ở 4 ° C

Tác dụng tẩy tế bào chết:

12 tình nguyện viên đã thoa 4% huyết thanh BioGenic Sallic-210 lên cẳng tay hai lần một ngày trong 2 tuần. Lượng melanin được đo bằng Mexameter. Kết quả cho thấy BioGenic Sallic-210 có hiệu quả tương tự so với axit salicylic trong việc tẩy tế bào chết

Tác dụng chống vi khuẩn:

Các vi sinh vật (E.coli, S.aureus, P.aeruginosa và C.albicans) được đưa riêng vào 4% dung dịch BioGenic Sallic-210 và được ủ ở nhiệt độ tối ưu cho từng vi sinh vật. Số lượng vi sinh vật được đo sau mỗi 2, 7, 14, 21 và 28 ngày. Kết quả cho thấy BioGenic Sallic-210 có tác dụng chống vi khuẩn theo hướng dẫn của CTFA Microbiology.

Microorganism	
Number of inoculums(CFU/ml)	
2 days	Reduction(%)
7 days	Reduction(%)
14 days	Reduction(%)
21 days	Reduction(%)
28 days	Reduction(%)

E.coli	S.aureus	P.aeruginosa	C.albicans
8.8×10^6	6.0×10^6	7.2×10^6	5.5×10^6
≥ 99.9	≥ 99.9	≥ 99.9	≥ 99.9
≥ 99.9	≥ 99.9	≥ 99.9	≥ 99.9
N.I	N.I	N.I	N.I
N.I	N.I	N.I	N.I
N.I	N.I	N.I	N.I

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN BÁ

V. Công dụng

- Chất làm sáng da
- Giảm mức độ sạm da sau khi tiếp xúc với tia cực tím
- Trị mụn, Chống viêm, Tẩy da chết, Kiểm soát bã nhờn.

VI. Ứng dụng

Sử dụng trong: Toner dưỡng da, Serum, Gel, Sữa dưỡng, Kem, Bột rửa mặt, Dầu gội,..

VII. Hàm lượng sử dụng :

4%

VIII. Hướng dẫn đóng gói, bảo quản:

Tránh ánh sáng trực tiếp chiếu vào và để nơi sạch sẽ thoáng mát. Sau khi mở, xử lý cẩn thận để tránh nhiễm khuẩn.

